

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH: KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Tuần 19 (Thực hiện từ ngày 12/1 – 16 /1/2026)

Ngày HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, TDS	- Đón trẻ: Cô ân cần niềm nở với phụ huynh nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Chơi tự do: Trẻ chơi với các góc chơi, với các đồ chơi trong chủ đề. -TDS: Thứ 2,4,6 tập với nhạc bài “Cá vàng bơi”, thứ 3,5 tập theo nhịp hô				
Hoạt động học	PTVĐ Đề tài: VĐCB: Đi bằng mép ngoài bàn chân TCVD: Kéo co	PTNT KPKH Con vật sống sống dưới nước	PTNN LQCC: i, t, c	PTNT Toán: Số 8 (T2)	PTTM Âm nhạc: - VĐTN: Cá vàng bơi(TT) - NH: “ Lượn tròn lượn khéo” - TC: Ai nhanh nhất
Địa điểm tổ chức	Trên sân trường	Tại lớp học	Tại lớp học	Tại lớp học	Tại lớp học
Chơi, hoạt động ở các góc.	- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ thú y... - Góc xây dựng-lắp ghép: Xây ao cá, lắp ghép hàng rào. - Góc khoa học- toán: Gắn số lượng tương ứng. So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 9... Nói các con vật với môi trường sống. Bài tập trên mảng tường, Xem tranh truyện và kể chuyện theo tranh, làm album. - Góc âm nhạc, tạo hình: vẽ, tô màu , xé dán các con vật sống dưới nước, Làm con vật từ các nguyên liệu thiên nhiên. Hát, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề. - Góc thiên nhiên: In hình các con vật, Chăm sóc cây cảnh trong trường.				
Chơi ngoài trời :	- Hoạt động có mục đích : Quan sát con cá, làm con cá bằng lá cây , xếp hạt, Tổ chức cho trẻ Nhảy aerobic bài “ Chú ếch con”. Giao lưu khối: Trò chơi : Bịt mắt bắt vịt - Trò chơi vận động : Mèo và chim sẻ, Mèo đuổi chuột, bịt mắt bắt dê, nhảy bì - Chơi tự do : Cô cho trẻ chơi với nguyên vật liệu như hạt, phấn và các đồ chơi ngoài trời như xích đu, cầu trượt.				
Ăn ngủ	- Nhắc trẻ mời cô , mời bạn khi vào bữa ăn. - Luyện kỹ năng rửa tay đúng cách trước- sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ ngủ đúng tư thế.				
Hoạt động chiều.	- 1.HDTCM: Tìm những con cá giống nhau- Học tiếng anh - Nhảy arabic - Thực hiện vở chủ đề - Mon testori: Động vật có xương sống - Nhảy arabic -Thực hiện vở toạ hình - - Vệ sinh đồ dùng đồ chơi- Học tiếng anh				

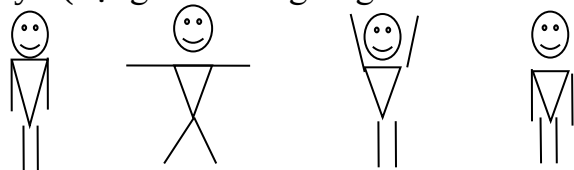
THỂ DỤC SÁNG

Tập bài: Cá vàng bơi

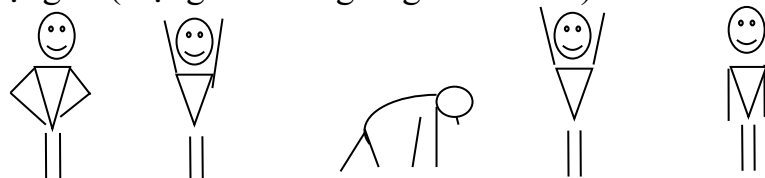
(Thứ 2,4,6 tập theo nhạc bài hát, thứ 3,5 tập theo nhịp hô)

Động tác hô hấp : Làm động tác thổi bóng bay

Động tác tay : (động tác tương ứng với lời bài hát)



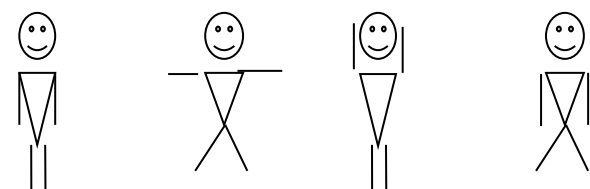
Động tác bụng 3: (Động tác tương ứng lời bài hát)



Động tác chân 2: (động tác tương ứng với lời bài hát)



Động tác bật 3:(động tác tương ứng với lời bài hát)



KẾ HOẠCH CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC CHỦ ĐỀ:
“ ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC ”

Tuần 19 (Thực hiện từ ngày 12/1 – 16 /1/2026)

Nội dung	Yêu cầu	Chuẩn bị	Tổ chức hoạt động
*Góc đóng vai: - Cửa hàng bán các con vật sống dưới nước, thức ăn - Nấu ăn - Bác sỹ thú y	-Trẻ tập thể hiện người bán hàng ,trẻ tập sử dụng một số đồ dùng và cách chế biến một số món ăn từ thịt, rau. Biết trưng bày bàn ăn gọn gàng - Trẻ biết đóng vai bác sỹ thú ý khám và chữa bệnh cho các con vật	- Cửa hàng bán các con vật sống dưới nước - bán thức ăn chăn nuôi -Đồ dùng nấu ăn - Một số đồ dùng bác sỹ (tai nghe, thuốc thú y...)	*Hoạt động 1: +Thỏa thuận và bàn bạc trước khi hoạt động - Cô cùng trẻ hát bài “Tôm cá cua thi tài” -Trò chuyện với trẻ về bài hát - Bài hát nói về con vật gì? Ngoài các con vật đó còn có những con vật gì sống dưới nước? -Trong lớp hôm nay cô cho các con chơi những góc gì? - Cô giới thiệu cho trẻ các góc chơi, Hỏi trẻ định chơi góc nào. Cô hướng cho trẻ nhận vai về góc chơi và lấy ký hiệu về góc chơi của mình
*Góc xây dựng-lắp ghép: -Xây ao nuôi các con vật sống nước -Lắp ghép áo	-Trẻ biết sử dụng một số nguyên vật liệu như: gạch hàng rào bộ lắp ghép các con vật, cây xanh ...để tạo thành ao nuôi các con vật sống dưới nước -Trẻ biết lắp ghép ao nuôi con vật sống dưới nước	-Gạch ,cây xanh, nắp chai, các con vật sống dưới nước -Đồ chơi lắp ghép	- Cô giới thiệu cho trẻ các góc chơi, Hỏi trẻ định chơi góc nào. Cô hướng cho trẻ nhận vai về góc chơi và lấy ký hiệu về góc chơi của mình
*Góc âm nhạc-tạo hình -Cắt xé dán vẽ tô màu, in hình, nặn các con vật sống dưới nước - Bút màu, keo, kéo, giấy màu, ống nhựa , đĩa ,vỏ ốc... -Hát múa các bài hát trong chủ đề	-Trẻ biết tô màu tranh , in hình vẽ , nặn các con vật - Trẻ biết làm các con vật sống dưới nước từ vỏ ốc, hộp xôi, đĩa..... -Biết thể hiện các bài hát về chủ đề	- Bút màu,keo,kéo, giấy màu, ống nhựa , đĩa ,vỏ ốc... -Dụng cụ âm nhạc	*Hoạt động 2: + Quá trình hoạt động: -Sau khi trẻ về góc chơi cô hướng dẫn trẻ chơi cô nhập vai và phân vai chơi- Cô giúp trẻ giải quyết xử lý các tình huống trong quá trình chơi
*Góc khoa học và toán:	- Trẻ biết thực hiện các bài tập trên mảng tường	- Lô tô các con	*Hoạt động 3: + Nhận xét sau khi hoạt động: - Cô nhận xét từng góc

+ Thực hiện bài tập trên mảng tường + Gắn số lượng tương ứng. + So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 9. + Nối các con vật với môi trường sống - Chơi các trò chơi dân gian - Giở sách xem tranh ảnh làm album	* Trẻ gắn thẻ số tương ứng với số lượng. - Trẻ biết so sánh thêm bớt số lượng trong phạm vi 9. - Biết chọn và phân loại được các con vật theo yêu cầu của cô. - Trẻ biết cách chơi các TCDG. -Trẻ biết giở sách xem tranh ảnh các con vật và cắt dán làm album	- vật nuôi trong gia đình - Tranh ảnh các con vật nuôi - Sách báo, lô tô về các con vật sống dưới nước - Hồ dán , kéo	chơi sau đó cô cho trẻ đến góc xây dựng để tham quan. Mời bạn tổ trưởng góc xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng . Bạn nào có thắc mắc gì về góc xây dựng sẽ được giải đáp . Cô khen ngợi động viên các góc chơi - Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng
*Góc thiên nhiên: Chăm sóc các con vật	-Trẻ biết chăm sóc các con vật như cho con vật ăn , thay nước cho các con vật hàng ngày	- Con tôm, cá, ốc bỏ vào ống nhựa	
- Góc vận động: Đi khụy gối	- Trẻ biết đi khụy gối	- Vạch xuất phát	

Thứ 2 ngày 12 tháng 1 năm 2026

***ĐÓN TRẺ CHƠI, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, bố mẹ và trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ

- Cho trẻ chơi các đồ chơi trong lớp theo ý thích
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài: “ Cá vàng bơi”

*** HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển thể chất

Phát triển vận động

Đề tài: Đi bằng mép ngoài bàn chân

TCVD: Kéo co

I. Mục đích - yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết cách tập bài tập: “Đi bằng mép ngoài bàn chân đi khuyu gối”. Dùng mép ngoài bàn chân để đi khuyu gối
- Trẻ hiểu rõ cách chơi và luật chơi trò chơi : “Kéo co” hứng thú tích cực tham gia vào trò chơi

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng kéo léo khi dùng mép ngoài bàn chân để đi khuyu gối
- Rèn sự phối hợp nhịp nhàng giữa chân tay và mắt
- Phát triển tố chất nhanh nhẹn khéo léo cho trẻ trong khi thực hiện bài tập vận động cũng như khi chơi trò chơi

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật khi học
- Trẻ hứng thú tham gia vận động
- Trẻ biết được vận động thể dục thể thao để cho cơ thể khỏe mạnh

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Sân tập sạch sẽ - Ghế thể dục - Nhạc bài hát: Nào chúng ta cùng tập thể dục - Dây thừng	- Tâm thế trẻ thoải mái - Trang phục gọn gàng - Ghế thể dục, bóng ...

III. Tiến trình hoạt động:

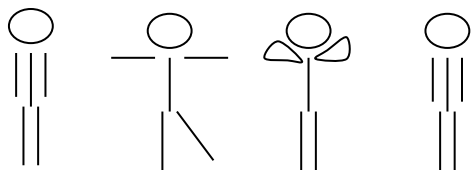
Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định: (1-2 p) - Cô trò chuyện về chủ đề	-Trẻ trò chuyện cùng cô
2. Nội dung: 2.1. Khởi động: (3-4 p) - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác	-Trẻ làm theo yêu cầu của cô

nhau

2.2 .Trọng động: (21-23 p)

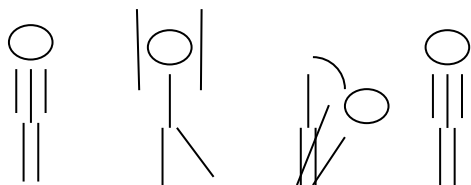
a. BTPTC:

-Động tác tay 2 :



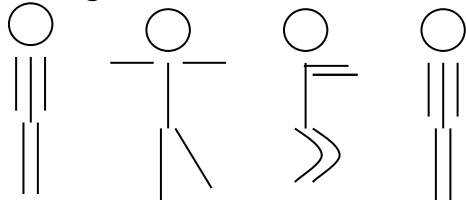
2 lần x 8 nhịp.

-Động tác bụng 1:



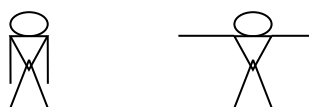
2 lần x 8 nhịp

-Động tác chân 1:



2 lần x 8 nhịp

- Động tác bật :



2 lần x 8 nhịp

b. Vận động cơ bản.

- Sơ đồ tập:

x x x x x x x x x x x x

x x x x x x x x x x x x

* Cô giới thiệu:

- Hôm nay cô sẽ dạy lớp chúng mình đi bằng mép bàn chân, đi khụy gối.

- Cô cho trẻ thực hiện thử

- Cô làm mẫu và kết hợp phân tích: Hai tay chống

- Trẻ thực hiện thử

-Trẻ chú ý quan sát cô làm

hông hoặc giang ngang người thẳng, mắt nhìn thẳng về trước. Khi có hiệu lệnh cô khuyu gối xuống và đi bằng mép ngoài của đôi bàn chân về đích và trở về cuối hàng - Cho 2 trẻ ở đầu hàng lên thực hiện - Cô cho lần lượt từng nhóm 3 bạn lên thực hiện (Cô chú ý động viên, khuyến khích trẻ) - Hỏi tên bài tập - Cho 2 trẻ khá thực hiện lại lần nữa - Giáo dục trẻ thường xuyên vận động để cho cơ thể khỏe mạnh c.TCVD: Kéo co - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi ,luật chơi -Cô cho trẻ chơi 2-3 lần -Cô động viên khuyến khích trẻ chơi 2.3. Hồi tĩnh: (1-2 p) -Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 đến 2 vòng quanh sân 3. Kết thúc: (1-2 p) -Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô	mẫu - Hai tổ thi đua(mỗi trẻ thực hiện 2-3 lần) -Trẻ trả lời - 2 trẻ thực hiện -Chơi 2 - 3 lần -Trẻ hứng thú chơi -Trẻ làm chim bay đi 1 đến 2 vòng quanh sân -Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô
--	---

***CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ...
- Góc xây dựng, lắp ghép: Xây ao cá, lắp ghép hàng rào.
- Góc khoa học- toán: Gắn số lượng tương ứng. + Nối các con vật với môi trường sống.
- + Xem tranh truyện và kể truyện theo tranh, làm allbum.
- Góc âm nhạc tạo hình: Xé dán đàn cá, Làm con vật từ các nguyên liệu thiên nhiên.
- + Hát, kể truyện, đọc thơ về chủ đề.
- Góc thiên nhiên: In hình các con vật, Chăm sóc cây cảnh trong trường.

***CHƠI NGOÀI TRỜI**

1. Hoạt động có mục đích: Quan sát con cá 2.Trò chơi vận động: Mèo và chim sẻ 3. Chơi tự do:	*Cô cùng trẻ hát bài cá vàng bơi - Cô giới thiệu nội dung quan sát - Cô cho trẻ quan sát, đặt câu hỏi trẻ thảo luận về các đặc điểm, môi trường sống, ích lợi của chúng - Giáo dục trẻ không chơi gần nơi ao nuôi: * Cô giới thiệu luật chơi – cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần - Cô bao quát trẻ chơi * Cô giới thiệu khu vực chơi và cho trẻ chơi với nguyên vật liệu, các đồ chơi ngoài trời như xích đu, cầu trượt. Cô bao quát trẻ chơi an toàn.- Cô bao
--	---

	quát trẻ
--	----------

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Hướng dẫn trò chơi mới

Trò chơi học tập: Tìm những con cá giống nhau

2. Làm quen tiếng anh

3. Vệ sinh trả trẻ

***ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

Thứ 3 ngày 13 tháng 1 năm 2026

***ĐÓN TRẺ CHƠI, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm mở cửa thông thoáng phòng, cô đón trẻ niềm nở vui vẻ.
- Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài: “ Cá vàng bơi”

***HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển nhận thức

KPKH: Đề tài: Con vật sống dưới nước

I. Mục đích- yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số loài động vật sống dưới nước.
- Biết được các con vật có kích thước, hình dạng, màu sắc khác nhau và môi trường sống của chúng cũng rất khác nhau.
- Biết được ích lợi, giá trị dinh dưỡng của các món ăn chế biến từ tôm, cá, cua, ốc....
- Điều kiện môi trường sống của 1 số loài vật sống dưới nước: Cần có thức ăn, nước không bị ô nhiễm.
- Nhận biết sự giống và khác nhau về một số đặc điểm của chúng.

2. Kỹ năng :

- Quan sát, so sánh, phân nhóm những con vật sống dưới nước, chú ý và ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ :

- Trẻ biết cách bảo vệ động vật sống dưới nước và phòng tránh một số con vật sống dưới nước nguy hiểm.

II. Chuẩn bị :

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Một số con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá, ốc - Nhà của tôm, cua, cá - Sơ đồ tư duy cho 4 nhóm trẻ - Bảng gắn sơ đồ tư duy - Đàn ghi âm bài hát: Cá vàng bơi	- Mỗi trẻ 1 rô lô tô về động vật sống dưới nước

III. Tiến trình hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định:(2-3 p) - Cho trẻ hát cùng cô bài “Cá vàng bơi” và làm điệu bộ cá vàng bơi cùng cô - Trong bài hát nói về con gì? Cá vàng sống ở đâu? - Cho trẻ kể tên một số con vật sống dưới nước?	- Trẻ hát và làm điệu bộ cùng cô. - Con cá, sống dưới nước. - Trẻ trả lời.

Cô cho trẻ biết động vật sống dưới nước rất nhiều và đa dạng. Hôm nay cô cháu mình cùng nhau khám phá các con vật sống dưới nước nhé! 2.Nội dung: 2.1.Hoạt động 1:Quan sát , đàm thoại (15-20 p)(áp dụng sơ đồ tư duy) - Cho trẻ làm đàn cá bơi và về 4 nhóm. - Cô chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm nhận một con vật và một sơ đồ tư duy về con vật đó. - Các nhóm thảo luận trong 2 phút về: Tên gọi, đặc điểm (Vây, chân, đuôi...), thức ăn, tính cách và gắn các hình ảnh vào sơ đồ. - Đại diện nhóm trình bày: - Đại diện 4 nhóm sẽ lên giới thiệu về đặc điểm cấu tạo môi trường sống, thức ăn của các con vật sống dưới nước - Đại diện nhóm trình bày: + <i>Nhóm 1 (Con cá chép):</i> Trẻ mô tả cái vây, vảy, đuôi, ăn cám.., đẻ trứng -> Cô chốt lại bằng hình ảnh. + <i>Nhóm 2 (Con tôm):</i> Trẻ mô tả sống dưới nước, có vỏ cứng,nhiều chân,có đuôi,ăn cám..búng đuôi để bơi -> Cô nhấn mạnh đây là con băt rất giỏi + <i>Nhóm 3 (Con cua):</i> có 2 càng,8 chân,mai cứng ..-> Cho trẻ bắt chước dáng bò của cua + <i>Nhóm 4 (Con ốc):</i> có vỏ cứng,thân mềm,bò chậm.. - Cho trẻ ở nhóm khác bổ sung ý kiến khác 2.2. Hoạt động 2. So sánh và phân loại - Cô cho trẻ so sánh con cá chép và con cua + Bạn nào biết hai con vật này giống nhau ở điểm gì? + Còn khác nhau ra sao? ->Cô khái quát lại: con cá chép sống dưới nước,đẻ trứng ,có vây,đuôi...còn con cua có càng và chân ,mu cứng ,bò ngang,để con... 2.3. Hoạt động 3. Mở rộng và giáo dục - Cho trẻ xem vi deo thực tế về đời sống các con vật dưới nước - Kỹ năng sống: giáo dục trẻ không vứt rác xuống ao,hồ.... 2.2 .Hoạt động 4: Trò chơi (5- 6 p) - Trò chơi 1: “Về đúng nhà “ - Trò chơi 2: Thử tài đoán vật + Cô nêu cách chơi: Trên đây cô có 2 cái túi đựng các	- Trẻ lắng nghe - Trẻ tạo thành 4 nhóm theo yêu cầu của cô và quan sát, thảo luận. - Đại diện 4 tnhóm sẽ lên trình bày - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thảo luận và trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ so sánh giống và khác nhau của các con vật - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi
---	--

con vật sống dưới nước. Chia lớp ra 2 đội, mỗi đội cử 1 bạn lên thò tay vào túi miêu tả đặc điểm, hình dạng của con vật mình sờ cho đồng đội đoán, bạn đoán xong thì mang con vật đó ra xem đúng hay sai. Ai đoán đúng thì thưởng một con 3.Kết thúc :(2-3 p) - Cho trẻ đọc bài thơ “Con cá vàng”	- Trẻ chơi trò chơi - Trẻ đi đọc thơ ra ngoài
--	---

***CHƠI ,HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bán thức ăn gia cầm
- Góc xây dựng, lắp ghép: Xây ao cá, lắp ghép hàng rào.
- Góc khoa học- toán: Gắn số lượng tương ứng. So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 8...
- + Nối các con vật với môi trường sống. Bài tập trên mảng tường
- + Xem tranh truyện và kể chuyện theo tranh, làm album.
- Góc âm nhạc tạo hình: vẽ, tô màu, xé dán các con vật sống dưới nước, Làm con vật từ các nguyên liệu thiên nhiên. Hát, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề.
- Góc thiên nhiên: In hình các con vật, Chăm sóc cây cảnh trong trường.

*** CHƠI NGOÀI TRỜI**

Giao lưu khối

Trò chơi “ Bịt mắt bắt vịt ”

***Chuẩn bị:**

- Sân trường sạch sẽ, tâm thế trẻ thoải mái,nhạc bài “Một con vịt”

*** Cách tiến hành:**

- Cho trẻ ra sân đa năng vận động bài một con vịt
- Cô nêu cách chơi: Tất cả lớp đứng nắm tay nhau thành vòng tròn rộng làm chuồng vịt.Cô mời 2 trẻ lên làm người bắt vịt,2 trẻ làm vịt.Người bắt vịt phải bịt mắt,trẻ làm vịt phải kêu : cạp cạp hoặc vít vít.người bắt vịt nghe tiếng kêu ở đâu thì đến đó để bắt vịt.Vịt bị bắt sẽ phải thay làm người đi bắt vịt.
- Luật chơi: Trẻ làm vịt và bắt vịt phải ở trong vòng tròn,nếu người bắt vịt không bắt được vịt cô thay trẻ khác làm người bắt vịt. Cô cho trẻ chơi trong lớp và giao lưu các bạn trong khối
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ trong buổi chơi .

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Nhảy aerobic

2.Thực hiện vở chủ đề

2. Vệ sinh – trả trẻ

***ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

Thứ 4 ngày 14 tháng 1 năm 2026

***ĐÓN TRẺ CHƠI, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ vào lớp trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ
- Cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp theo ý thích
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “ Cá vàng bơi ”

***HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Làm quen với chữ cái: i, t, c

I. Mục đích- yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết đặc điểm cấu tạo và phát âm đúng các chữ cái: i, t, c.
- Tìm đúng thẻ chữ cái i, t, c, biết chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.
- Ghép được cụm từ “đàn vịt con”.
- Trẻ biết một số con vật nuôi trong gia đình.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng nghe, nhận biết phân biệt, phát âm chữ i, t, c.
- Trẻ biết so sánh phân biệt những đặc điểm giống và khác nhau giữa 2 chữ cái i- t.
- Rèn luyện khả năng phản ứng nhanh nhẹn khi nghe hiệu lệnh của cô.
- Phát triển ngôn ngữ, khả năng tư duy ghi nhớ có chủ định ở trẻ..

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động đạt hiệu quả cao.
- Biết hợp tác chia sẻ với các bạn trong lớp.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý chăm sóc con vật nuôi trong gia đình.
- Tích hợp: Âm nhạc, văn học, trò chơi, khám phá khoa học trong tiết dạy

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Thẻ chữ cái i, t, c. - Giáo án PowerPoint làm quen với chữ cái i, t, c. - Máy chiếu, máy tính, loa. - Nhạc bài hát “Gà trống mèo con và cún con”, “Con gà trống”, “Đàn vịt con”	- Thẻ chữ cái i, t, c. - Các khối có chứa các chữ cái: i, t, c. - Bảng gài chữ cái, mũ gà trống, vịt con, cún con

III. Tiến trình hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định : (2-3p) - Hát “Gà trống mèo con và cún con” - Chúng mình vừa hát bài gì? - Bài hát nhắc tới điều gì? - Những con vật đó sống ở đâu?	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

- Chúng mình hãy kể tên những con vật sống trong gia đình? - Để những vật nuôi trong gia đình chúng mình mau lớn và khỏe mạnh chúng mình phải làm gì? - Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ vật nuôi. - Hôm nay trên đầu mỗi bạn có điều gì đặc biệt? 2. Nội dung: 2.1. Hoạt động 1: Làm quen chữ cái : i, t, c (12-15p) a. Làm quen chữ i – từ “con vịt” - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con vịt trên PowerPoint. - Cô đọc từ “con vịt”, trẻ đọc theo. - Cô hỏi: Trong từ con vịt có chữ cái nào các con chưa học? - Cô giới thiệu chữ i: + Phát âm mẫu: i. + Trẻ phát âm: cả lớp – tổ – cá nhân. - Cô phân tích cấu tạo chữ i: “Chữ i gồm một nét thẳng và một dấu chấm ở phía trên.” - Cho trẻ quan sát chữ i in thường và in hoa. b. Làm quen chữ t – từ “con trâu” - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con trâu. - Cô đọc từ “con trâu”, trẻ đọc theo. - Cô giới thiệu chữ t: + Phát âm mẫu: t. + Trẻ phát âm. - Phân tích cấu tạo: “Chữ t gồm một nét thẳng và một nét ngang.” - So sánh chữ t với chữ i (đều có nét thẳng). c. Làm quen chữ c – từ “con lợn” - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con lợn. - Cô đọc từ “con lợn”, trẻ đọc theo. - Cô giới thiệu chữ c: + Phát âm mẫu: c. + Trẻ phát âm. - Phân tích cấu tạo: “Chữ c là nét cong tròn, không khép kín.” * So sánh i – t điểm giống và khác: - <i>Giống nhau:</i> đều có 1 nét thẳng - <i>Khác nhau:</i> + Khác nhau về tên gọi	- Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ hướng lên màn hình - Trẻ trả lời - Trẻ đọc - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm - Trẻ tự nhận xét - Trẻ đọc - Trẻ thực hiện - Trẻ chú ý quan sát
---	---

+ Chữ i có dấu chấm ở phía trên còn chữ t có nét ngang 2.2 Hoạt động 2. Trò chơi luyện tập (10-12p) * Trò chơi 1: “Hãy chọn tôi” + Cách chơi: - Cô nói tên chữ cái trẻ tìm chữ cái giờ lên và đọc to - Cô nói câu tạo chữ cái trẻ nói tên chữ và tìm chữ giờ lên + Luật chơi: Mỗi lần chơi chỉ được chọn một chữ cái giờ lên. - Cho trẻ chơi cô quan sát hướng dẫn sửa sai cho trẻ sau mỗi lần chơi. * Trò chơi 2: “Vòng quay kỳ diệu” + Luật chơi: Mỗi lần quay chỉ được phát âm một lần + Cách chơi: Trên màn hình cô có một vòng quay trong vòng quay có chứa các chữ cái: i, t, c khi cô nhấn vòng quay kim chỉ vào chữ cái nào thì cả lớp chúng mình cùng đồng thanh và phát âm đúng chữ cái đó. - Cho trẻ chơi cô quan sát hướng dẫn sửa sai cho trẻ sau mỗi lần chơi 3. Kết thúc : (2- 3p) - Trẻ hát “Gà trống mèo con và cún con” đi ra ngoài.	- Trẻ thực hiện - Trẻ chơi - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Lắng nghe cô hướng dẫn - Lắng nghe cô hướng dẫn - Tự nhận xét - Lắng nghe - Trẻ hát đi ra
---	---

***CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ thú y...
- Góc xây dựng, lắp ghép: Xây ao cá, lắp ghép hàng rào.
- Góc khoa học- toán: Gắn số lượng tương ứng. So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 89...
- + Nối các con vật với môi trường sống. Bài tập trên mảng tường
- + Xem tranh truyện và kể chuyện theo tranh, làm album.
- Góc âm nhạc tạo hình: vẽ, tô màu , xé dán các con vật sống dưới nước, Làm con vật từ các nguyên liệu thiên nhiên. Hát, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề.
- Góc thiên nhiên: In hình các con vật, Chăm sóc cây cảnh trong trường.

***CHƠI NGOÀI TRỜI**

1. Hoạt động có mục đích : Làm con cá bằng lá cây, 2. Trò chơi vận động : Bịt mắt bắt dê 3. Chơi tự do :	* Cho trẻ hát bài “ Tôm cá cua thi tài” - Cho trẻ kể một số con vật sống dưới nước - Hôm nay cô sẽ cho các con làm con cá bằng lá cây, - Cho trẻ xem một số tranh mẫu cô làm và đàm thoại với trẻ về các bộ phận của con cá và cách làm con cá - Cô làm mẫu - Cô cho các nhóm đi lấy đồ dùng về thực hiện (Cô bao quát hướng dẫn trẻ) - Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ con vật sống dưới nước * Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi, cô bao quát trẻ * Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi trên sân trường - Trẻ chơi , cô bao quát trẻ
--	---

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- 1.Montessori:** Động vật có xương sống
- 2. Học nhảy Aerobic**
- 3.Chơi theo ý thích:**
- 4. Vệ sinh- trả trẻ**

***ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

Thứ 5 ngày 15 tháng 1 năm 2026

***ĐÓN TRẺ CHƠI, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ vào lớp cô trò chuyện cùng trẻ về một số đồ chơi trong lớp học
- Cho trẻ chơi các đồ chơi trong lớp
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “ Cá vàng bơi ”

***HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển nhận thức

LQVT: Đề tài: Số 8(Tiết 2)

I. Mục đích-yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết thêm bớt, so sánh số lượng trong phạm vi 8, Ôn số lượng trong phạm vi là 8.
- Trẻ biết chơi trò chơi hứng thú.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đếm, thêm – bớt so sánh số lượng trong phạm vi 8.
- Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định. Phát triển khả năng tư duy.
- Luyện kỹ năng xếp tương ứng 1-1

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật

II. Chuẩn bị :

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Rô dựng 8 con cá, 8 cái ao - Thẻ số từ 1-8. - Mô hình ao nuôi cá có 8 con cua, 8 con tôm, 8 con ốc - Đàn ghi âm bài hát “Tôm cá cua thi tài” , cá vàng bơi	- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi 8 con cá, 8 cái ao, thẻ số từ 1-8

III. Tiến trình hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định: (1-2 p) - Cho trẻ hát bài “tôm cá cua thi tài” đi đến tham quan mô hình ao nuôi cá. 2.Nội dung: 2.1. Hoạt động 1: (4-5 p)	- Trẻ hát đi đến tham quan mô hình

*Ôn nhận biết nhóm đồ vật có số lượng là 8, nhận biết chữ số 8 - Hỏi trẻ trong ao có những con vật gì? + Cho trẻ đếm số lượng từng nhóm con vật có số lượng 8 con vật trong ao.và gắn thẻ số tương ứng - Cho trẻ đọc bài thơ “ Nàng tiên ốc” lấy rổ về chỗ ngồi 2.2.Hoạt động 2: (10-12 p) *So sánh thêm bớt các đôi tượng có số lượng trong phạm vi 8 + Các con nhìn xem trong rổ các con có gì? - Các con hãy xếp tất cả các con cá ra nào? - Cá sống ở đâu? - Các con hãy xếp cho cô 7 cái ao mỗi cái ao tương ứng với 1 con cá - Cho trẻ đếm số cá và số ao + Ai có nhận xét gì về nhóm cá và nhóm ao? + Vì sao con biết 2 nhóm không bằng nhau? + Muốn 2 nhóm bằng nhau ta làm thế nào? + Cô muốn mỗi con cá ở trong 1 cái ao thì ta phải làm gì? + 7 thêm 1 là mấy? - Hai nhóm này như thế nào? - Cho trẻ đếm 2 nhóm. + Giờ cô bớt đi 2 cái ao còn mấy cái ao? + 8 bớt 2 còn mấy? + 2 nhóm này như thế nào với nhau? + Nhóm nào nhiều hơn, nhiều hơn là mấy? - Nhóm nào ít hơn, ít hơn là mấy? + Muốn cho 2 nhóm này bằng nhau ta phải làm gì? (tương tự bớt 4 thêm 4, bớt 6 thêm 6). - Mỗi con cá và 1 cái ao gọi là 1 cặp, đếm xem có mấy cặp. - Cho trẻ cất số ao và số cá - Hỏi trẻ Có mấy cách thêm bớt trong phạm vi 8 2.3.Hoạt động 3 : (5-7 p) * Trò chơi: “Khoanh tròn nhóm tôi”. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi cho trẻ. + Cách chơi: Cô chia trẻ thành hai đội, chơi 2 lần. Mỗi đội 6 – 8 bạn lên tham gia. Khi nghe hiệu lệnh bạn đứng đầu chạy lên khoanh tròn nhóm con vật có số lượng nhiều hơn. Khoanh tròn xong chạy về chạm nhẹ vào tay bạn tiếp theo, cứ như thế cho đến khi khoanh	- Con cua , con tôm , con ốc - Trẻ đếm và đặt số tương ứng - Trẻ đọc bài thơ “nàng tiên ốc” Lấy rổ về chỗ ngồi. - Trẻ trả lời - Trẻ xếp tất cả các con cá ra thành hàng ngang - Trẻ xếp 7 cái ao tương ứng 1-1. - Trẻ đếm 2 nhóm. - Trẻ nêu nhận xét. - Trẻ trả lời theo suy nghĩ. - Thêm 1 hoặc bớt 1. - Thêm 1 cái ao. - 7 thêm 1 là 8 - Bằng nhau - Trẻ đếm 2 nhóm đều là 8. - Trẻ cất 2 cái ao - 8 bớt 2 còn 6 - Không bằng nhau. - cá nhiều hơn 2 - Ao cá ít hơn 2. - Trẻ trả lời - Trẻ đếm 1-8 cặp -Trẻ trả lời theo hiểu biết của trẻ. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi
--	--

tròn hết nhóm con vật theo yêu cầu của cô. + Luật chơi: Đội nào khoanh tròn đúng, nhanh và được nhiều nhóm sẽ chiến thắng. Chơi lần 2 cô đổi nhóm khoanh tròn có số lượng ít hơn. Qua 2 lần chơi cô cho trẻ so sánh nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn. * Trò chơi “Thêm vào hoặc bớt đi” sao cho có số lượng là 8. - Chia lớp thành 4 nhóm thực hiện: cô bao quát trẻ chơi. - Nhận xét kết quả chơi. 3. Kết thúc : (1-2 p) - Cô nhận xét , giáo dục trẻ, cho trẻ hát bài ”cá vàng bơi” đi ra ngoài	- Trẻ chơi trò chơi - Trẻ hát đi ra ngoài
--	--

***CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ thú y...
- Góc xây dựng, lắp ghép: Xây ao cá, lắp ghép hàng rào.
- Góc khoa học- toán: Gắn số lượng tương ứng. So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 8
- + Nối các con vật với môi trường sống. Bài tập trên mảng tường
- + Xem tranh truyện và kể chuyện theo tranh, làm album.
- Góc âm nhạc tạo hình: vẽ, tô màu, xé dán các con vật sống dưới nước, Làm con vật từ các nguyên liệu thiên nhiên. Hát, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề.
- Góc thiên nhiên: In hình các con vật, Chăm sóc cây cảnh trong trường.
- Góc vận động : Đi khụy gối

*** CHƠI NGOÀI TRỜI**

Nhảy Aerobic bài : “ Chú ếch con ”

***Chuẩn bị:**

- Sân trường sạch sẽ, loa, nhạc bài hát “Chú ếch con “

*** Cách tiến hành:**

- Cho trẻ ra sân xếp thành 3 hàng dọc. Sau đọc cho trẻ dàn hàng giống hàng dọc hàng ngang ngay ngắn thẳng hàng.
- Cô mở nhạc bài hát và tập các động tác cùng trẻ. Trẻ tập các động tác theo cô (Sau mỗi lần tập cô nhận xét động viên tuyên dương trẻ)

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- 1. Học aerobic tăng cường**
- 2.Thực hiện vở tạo hình.**
- 3.Chơi theo ý thích**
- 4. Vệ sinh, trả trẻ.**

***ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

Thứ 6 ngày 16 tháng 1 năm 2026

***ĐÓN TRẺ CHƠI, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ vào lớp trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ
- Cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp theo ý thích
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “ Cá vàng bơi ”

***HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

Âm nhạc: Đề tài: Dạy hát bài: Cá vàng bơi(TT)

Nghe hát : Lượn tròn lượn khéo

TCÂN: Ai nhanh nhất

I. Mục đích - yêu cầu:

1.Kiến thức :

- Trẻ nhớ tên bài hát “Cá vàng bơi, tên tác giả, Hiểu nội dung bài hát nói về con vàng bơi lội tung tăng trong bể nước.
- Trẻ hứng thú nghe cô hát, biết hưởng ứng cùng cô khi nghe cô hát
- Biết cách chơi trò chơi

2.Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng hát đúng lời đúng theo nhịp điệu bài hát “Cá vàng bơi”
- Luyện cho trẻ cảm nhận giai điệu bài hát, bộc lộ cảm xúc khi nghe cô hát bài “Tôm cua cá thi tài”

3.Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm sóc các con vật sống dưới nước

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Đàn ghi bài hát “ Cá vàng bơi, Lượn tròn , lượn khéo “thơ con cá vàng, Đoạn phim về hình ảnh cá vàng bơi - Cô hát thuộc các bài hát - Vòng thể dục, xắc xô	- Mũ múa , tâm thế học thoải mái

III. Tiến trình hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định: (2-3 p) - Cho cả lớp xem đoạn phim về hình ảnh cá vàng bơi - Các con vừa xem hình ảnh con gì? - Cá vàng bơi ở đâu?	-Trẻ xem đoạn phim - Trẻ trò chuyện cùng cô

- Cá bơi được nhờ có gì? - Có bài hát gì nói về cá vàng bơi dưới nước. Đó là bài hát gì? Sáng tác của ai? - Cô giới thiệu lại tên bài hát, tác giả - Cho cả lớp hát 1 lần 2. Nội dung : 2.1.Hoạt động 1:(10-12 p) * Dạy hát “Cá vàng bơi” - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần - Cho trẻ hát cùng cô 2 lần Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả - Cho trẻ hát nối tiếp - Cho tổ, nhóm bạn áo hồng, nhóm bạn buộc tóc 2 bên,cá nhân trẻ hát (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cho trẻ hát và nhún nhảy theo nhịp bài hát 1 lần 2.2.Hoạt động 2: (6- 7 p) * Nghe hát : Bài “ Lượn tròn lượn khéo“ - Cô giới thiệu bài hát , tác giả - Cô hát cho trẻ nghe lần 1 diễn cảm Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả Cô hát lần 2 kết hợp làm điệu bộ theo lời ca Cô giảng nội dung bài hát. Cô hát lần 3 cho cả lớp hưởng ứng 2.3.Hoạt động 3: (4-5 p) * Trò chơi: Ai nhanh nhất - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi Trẻ chơi cô động viên khuyến khích trẻ Cho trẻ chơi 3-4 lần Giáo dục trẻ biết yêu trường lớp, yêu bạn bè 3.Kết thúc: (1-2p) Cho trẻ hát bài “Cá vàng bơi” đi ra ngoài	- Trẻ trả lời - Trẻ hát - Trẻ nghe cô hát - Cả lớp hát 2 lần -Trẻ trả lời -Tổ nhóm cá nhân trẻ hát - Cả lớp hát 1 lần - Trẻ trả lời - Cả lớp hát lại -Trẻ nghe cô hát -Trẻ trả lời - 1 trẻ lên phụ họa -Trẻ lắng nghe - Cả lớp hưởng ứng - Trẻ nghe cô giới thiệu -Trẻ hứng thú chơi trò chơi -Trẻ hát đi ra ngoài
--	--

***CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ thú y...
- Góc xây dựng, lắp ghép: Xây ao cá, lắp ghép hàng rào.
- Góc khoa học- toán: Gắn số lượng tương ứng. So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 8
- + Nối các con vật với môi trường sống. Bài tập trên mảng tường
- + Xem tranh truyện và kể chuyện theo tranh, làm album.

- Góc âm nhạc tạo hình: vẽ, tô màu, xé dán các con vật sống dưới nước, Làm con vật từ các nguyên liệu thiên nhiên. Hát, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề.
- Góc thiên nhiên: In hình các con vật, Chăm sóc cây cảnh trong trường.
- Góc vận động : Đi khuy gỏi

* CHƠI NGOÀI TRỜI

1. Hoạt động có mục đích : Xếp hạt thành hình các con vật 2. Trò chơi vận động : Nhảy bì 3.Trò chơi tự do:	* Cho cả lớp hát bài “ Điều kỳ diệu” - Trò chuyện với trẻ về bài hát và giới thiệu nội dung buổi học - Cô cho trẻ xếp các con vật trẻ yêu thích - Cho trẻ thực hiện - Cô bao quát giúp đỡ trẻ - Giáo dục trẻ : ngoan ngoãn ,biết thu dọn đồ dùng đồ chơi cất gọn gàng. * Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi, cô bao quát trẻ * Cô chuẩn bị một số nvl sẵn có ở địa phương cho trẻ tạo ra sản phẩm cô bao quát trẻ.
--	---

*HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Học tiếng anh tăng cường

2.Vệ sinh cuối tuần :

- Cô cùng trẻ lau chùi đồ dùng, đồ chơi trong lớp cô vừa làm vừa phân tích hướng dẫn cụ thể, nhắc trẻ nhặt lá, cỏ, rác bỏ vào thùng rác

3. Vệ sinh tay mặt:

- Cô cho trẻ lần lượt thực hiện rửa tay- lau mặt theo tổ.
- Cô nhắc nhở trẻ thực hiện yếu.
- Cô chú ý bao quát trẻ.

4. Nêu gương cuối tuần, trả trẻ:

- Cho trẻ hát múa 1 số bài hát trong chủ đề. Cô tham gia góp vui cùng trẻ
- Cho trẻ nhận ưu, khuyết điểm của mình, của bạn
- Nêu gương những bạn tốt để trẻ học tập
- Bạn nào trong tuần ngoan, học giỏi cô thưởng phiếu bé ngoan
- Động viên, khuyến khích trẻ
- Cho trẻ hát bài “Cả tuần đều ngoan”
- Cô nhận xét chung khen ngợi trẻ trong tuần đi học ngoan không khóc nhè chơi ngoan ăn giỏi, không tranh giành đồ chơi của bạn, không nói tục cô tặng phiếu bé ngoan

*ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY